

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC Vi điều khiển và ứng dụng Mã môn: MCA 33031 Dùng cho các ngành Điện tử- Viễn thông Bộ môn phụ trách Điện tử

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1.	CN. Nuyễn Huy Dũng – Giảng viên cơ hữu
-	Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân
-	Thuộc bộ môn: Điện tử
-	Địa chỉ liên hệ: 69- trần Văn Lan, Cát bi, Hải an- Hải phòng
	Diện thoại: 0903468698 Email: nguyenhuyd@ymail.com
	Các hướng nghiên cứu chính: Vi xử lý & Hệ thống nhúng

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vi học trình/ tín chỉ: 3 TC
- Các môn học tiên quyết: Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật số, Kiến trúc và tổ chức máy tính, Kỹ thuật vi xử lý
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học: Nắm được hoạt động và biết cách thiết kế các mạch tương tự và số cơ bản
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 48,5 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 19 tiết
 - + Kiểm tra: 3 tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: SV nắm được kỹ thuật ghép nối và lập trình cho vi điều khiển họ 8051. Cấu trúc và hoạt động của vi điều khiển họ PSoc. Từ đó thiết kế được các ứng dụng dùng 8051& PSoc trong đo lường và điều khiến
 - Kỹ năng: Phát triển kỹ năng thiết kế mạch và lập trình điều khiển.
 - Thái độ: nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Cấu trúc và hoạt động của vi điều khiển họ 8051. Kỹ thuật ghép nối và lập trình hợp ngữ cho 8051. Cấu trúc và hoạt động của vi điều khiển PSoc. Phương pháp thiết kế hệ thống sử dụng PSoc

4. Học liệu:

- Họ vi điều khiển 8051. Tống Văn On, Hoàng Đức Hải NXB Lao động- Xã hội - 2001.
- 2. Cấu trúc và lập trình họ vi điều khiển 8051. Nguyễn Tăng Cường, Phan Quốc Thắng

NXB Khoa học Kỹ thuật - 2004

- 3. The 8051 Microcontroller and Embedded Systems Using Assembly and C. Muhammad Ali Mazidi, Janice Gillispie Mazidi
- 4. www.atmel.com/products/8051/

www.sunrom.com/

http://chaokhun.kmitl.ac.th/~kswichit/

- 5. Hi-tech C Pro for the PSoc. Mixed-Signal Array
- 6. System-on-a-Chip. Design and Test- Rochit Rajsuman
- 7. http://cypress.htsoft.com

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

3. Nọi dùng và minh thức dạy –	Hình thức dạy – học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)		Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
Chương 1: Tổng quan về vi điều khiển							1
Phần 1: Họ vi điều khiển 8051							
Chương 2: Cấu trúc 8051							6,5
2.1. Cấu trúc phần cứng 8051	2						
2.2. Các chế độ địa chỉ	0,5						
2.3. Tóm tắt tập lệnh	4						
Chương 3: Bộ đếm/ Định thời							8
3.1. Cấu trúc & các chế độ hoạt động	1,5						
3.2. Lập trình cho đếm/ định thời	2,5						
3.3. Bài tập		2					
Kiểm tra						1	
Chương 4: Cổng nối tiếp							3,5
4.1. Cấu trúc & các chế độ hoạt động	1						
4.2. Lập trình vào/ ra	1,5						
4.3. Bài tập		1					
Chương 5: Ngắt và xư lý ngắt							6
5.1. Cấu trúc ngắt của 8051	0,5						
5.2. Khuôn dạng chương trình ASM	0,5						
5.3. Ngắt do bộ định thời.	1						
5.4. Ngắt do cổng nối tiếp	1						
5.5. Ngắt ngoài	1						
5.6. Bài tập		2					
Chương 6: Một số ghép nối với ngoại vi							6
6.1. Mở rộng Port xuất/ nhập	1						
6.2. Ghép nối với đèn hiển thị LED-7SEG & LCD	1						
6.3. Ghép nối với Stepper motor & DC motor	1						
6.4. Ghép nối với bàn phím hex	1						
6.5. Ghép nối với ADC & DAC	1						

Kiểm tra				1	
Phần 2: Vi điều khiển PSoc					
Chương 7: Giới thiệu về PSoc					1
Chương 8: Cấu trúc CPU					6
8.1. Cấu trúc lõi CPU	2				
8.2. Các chế độ địa chỉ	2				
8.3. Ngắt và bộ điều khiển ngắt	1				
8.4. Các bộ tạo dao động	1				
Chương 9: Hệ thống khối Psoc số					5
9.1. Cấu trúc của hệ thống số	0,5				
9.2. Liên kết số toàn cục	1				
9.3. Kết nối dãy các khối	1				
9.4. Kết nối các khối theo hàng	1				
9.5. Các khối Psoc số	1,5				
Chương 10: Hệ thống khối Psoc					7,5
tương tự					7,5
10.1. Cấu trúc của hệ thống tương tự	0,5				
10.2. Giao diện bus dữ liệu tương tự	1				
10.3. Giao diện với bus so sánh tương tự	1				
10.4. Nguồn xung nhịp cho các khối tương tự	1				
10.5. Giao diện giữa hệ thống tương tự với chân vào ra.	1				
10.6. Các thanh ghi	1				
10.7. Nguồn tham chiếu điện áp cho các khối tương tự	1				
Kiểm tra				1	
Chương 11: Thiết kế hệ thống sử dụng PSoc					19
11.1. Các bước thiết kế Psoc sử dụng PSoc designer	2				
11.2. Thiết kế cứng	3				
11.3. Lập trình	3				
11.4. Bài tập		4			
11.5. Bài tập thiết kế Psoc		7	 		
Tổng (tiết)	48,5	16		3	67,5

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Chương 1: Tổng quan về vi điều khiển			
I	Chương 2: Cấu trúc 8051	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà	
1	2.1. Cấu trúc phần cứng 8051	Glao vieli gialig		
	2.2. Các chế độ địa chỉ			
	2.3. Tóm tắt tập lệnh			
	2.3. Tóm tắt tập lệnh		SV đọc tài liệu	
II	Chương 3: Bộ đếm/ Định thời	Giáo viên giảng	trước ở nhà	
	3.1. Cấu trúc & các chế độ hoạt động			
III	3.2. Lập trình cho đếm/ định thời	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu	
111	3.3. Bài tập		trước ở nhà	
	Kiểm tra			
	Chương 4: Cổng nối tiếp	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà	
IV	4.1. Cấu trúc & các chế độ hoạt động	Glao vich glang		
	4.2. Lập trình vào/ ra			
	4.3. Bài tập			
	Chương 5: Ngắt và xư lý ngắt			
	5.1. Cấu trúc ngắt của 8051			
	5.2. Khuôn dạng chương trình ASM	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà	
V	5.3. Ngắt do bộ định thời.	Glao vicii gialig		
	5.4. Ngắt do cổng nối tiếp			
	5.5. Ngắt ngoài			
	5.6. Bài tập			
	5.6. Bài tập			
	Chương 6: Một số ghép nối với ngoại vi			
VI	6.1. Mở rộng Port xuất/ nhập	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà	
VI	6.2. Ghép nối với đèn hiển thị LED-7SEG & LCD			
	6.3. Ghép nối với Stepper motor & DC motor			
	6.4. Ghép nối với bàn phím hex			

VII	6.5. Ghép nổi với ADC & DAC	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà
	Kiểm tra		
	Chương 7: Giới thiệu về PSoc		
VIII	Chương 8: Cấu trúc CPU	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu
V 1111	8.1. Cấu trúc lõi CPU		trước ở nhà
	8.2. Các chế độ địa chỉ		
	8.2. Các chế độ địa chỉ		
	8.3. Ngắt và bộ điều khiển ngắt	Giáo viên giảng	
	8.4. Các bộ tạo dao động		SV đọc tài liệu
IX	Chương 9: Hệ thống khối Psoc số	Giao vien giang	trước ở nhà
	9.1. Cấu trúc của hệ thống số		
	9.2. Liên kết số toàn cục		
	9.3. Kết nối dãy các khối		
	9.3. Kết nối dãy các khối	Giáo viên giảng	
	9.4. Kết nối các khối theo hàng		
	9.5. Các khối Psoc số		SV đọc tài liệu
X	Chương 10: Hệ thống khối Psoc		trước ở nhà
	tương tự		
	10.1. Cấu trúc của hệ thống tương tự		
	10.2. Giao diện bus dữ liệu tương tự		
	10.3. Giao diện với bus so sánh tương		
	tự 10.4 Nguồn vụng nhin cho các khối	Giáo viên giảng	
	10.4. Nguồn xung nhịp cho các khối tương tự		
XI	10.5. Giao diện giữa hệ thống tương		SV đọc tài liệu
111	tự với chân vào ra.		trước ở nhà
	10.6. Các thanh ghi		
	10.7. Nguồn tham chiếu điện áp cho		
	các khối tương tự		
	10.7. Nguồn tham chiếu điện áp cho		
	các khối tương tự		
	Kiểm tra		SV đọc tài liệu
XII	Chương 11: Thiết kế hệ thống sử dụng PSoc	Giáo viên giảng	trước ở nhà
	11.1. các bước thiết kế Psoc sử dụng		
	PSoc designer		

	11.2. Thiết kế cứng		
XIII	11.2. Thiết kế cứng		CV do a thi line
	11.3. Lập trình	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà
	11.3. Lập trình		SV đọc tài liệu
XIV	11.4. Bài tập	Giáo viên giảng	trước ở nhà
XV	11.5. Bài tập thiết kế Psoc	Giáo viên hướng dẫn SV tập làm BT TK	SV làm BT thiết kế hệ thống sử dụng Psoc

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Dự lớp đầy đủ
- Đọc tài liệu ở nhà
- Làm tiểu luận ở nhà

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Kiểm tra tư cách
- Bảo vệ tiểu luận
- Thi tự luận cuối học kỳ

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm chuyên cần 0,4D1 (Theo qui chế 25)
- Điểm tư cách 0,3D2 + Điểm bảo vệ tiểu luận 0,3D2
- Thi hết môn 0,7D3
- Điểm của môn học tính bằng: 0,3*(0,4D1+0,6D2) + 0,7D3

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Học lý thuyết trên giảng đường
- SV phải tham dự trên lớp đầy đủ, đọc tài liệu và làm tiểu luận ở nhà

Hải Phòng, ngày 9 tháng 8 năm 2013

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương

Nguyễn Huy Dũng

Phê duyệt cấp trường

YÊU CẦU CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO					
Mô tả thay đổi, lý do (tài liệu kèm theo nếu cần)					
Người yêu cầu:	Ngày tháng năm 200				
Ý kiến của Chủ nhiệm Bộ môn:					
r kien cua Chu liniem bọ môn.					
	Ngày tháng năm 200				
	Ký tên				
Ý kiến của Trưởng phòng Đào tạo:					
I men own rivers priority a we tipe.					
	Ngày tháng năm 200				
	Ký tên				
	Ngày tháng năm 200				
	Hiệu trưởng				